

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 137

Kinh văn: “Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái, phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn”.

Đây là nguyện thứ mười chín. Nguyện này đã giảng qua với các bạn mấy lần, hàm nghĩa trong đó rất sâu rộng. Lần trước tôi đã giảng câu “*phụng hành lục Ba La Mật*”. Kinh văn mỗi câu mỗi chữ đều rất quan trọng, quyết định không thể xem thường. Nếu như hàm hồ qua loa đọc qua, tuy là rất dụng công, rất tinh tấn, nhưng đến sau cùng vãng sanh vẫn là có vấn đề. Nguyên nhân chỉ có thể trách chính mình đối với giáo huấn của Phật không có tham thấu tường tận, cho nên mới sanh ra rất nhiều hiểu lầm, chướng ngại thành quả tu tập của chúng ta. Việc này chúng ta cần phải chú ý đến.

“*Phát Bồ Đề tâm*” nhất định phải “*tu chư công đức*”. Tu chư công đức, Phật nêu ra cho chúng ta một thí dụ, chính là “*sáu Ba La Mật*”. Sáu Ba La Mật nhất định phải thực tiễn ngay trong đời sống của chính mình, thực tiễn ngay trong công việc, thực tiễn ngay trong giao tiếp qua lại trong sinh hoạt thường ngày. Hay nói cách khác, chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, không luận chúng ta trải qua đời sống như thế nào, là thân phận thế nào, thầy đũa phải nên áp dụng ở trong lục độ, vậy mới chân thật gọi là phụng hành. Nếu như hành vi đời sống của chúng ta không tương ứng với lục độ thì bạn tu đó là hạnh phàm phu, còn nếu tương ứng với lục độ chính là Bồ Tát hạnh.

Chúng ta cần phải ghi nhớ, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là “*các bậc thượng thiện tụ hội về ở một nơi*”. Tâm thiện - hạnh thiện - ý niệm thiện của chúng ta chính là phát Bồ Đề tâm, phụng hành Ba La Mật. Đây là tiêu chuẩn của thiện, nhất định phải hiểu được, nhất định phải có thể thực tiễn. Không những phải có thể thực tiễn, mà còn phải “*kiên cố bất thoái*”. Có thể thấy được, tâm Bồ Đề, hạnh Bồ Tát không phải làm được vài ngày thì có thể buông xả, chỉ ít chúng ta phải phát tâm “*tận hình thọ*”. Hay nói cách khác, sống một ngày thì chúng ta phải nỗ lực làm một ngày, như vậy mới có thể tương ứng. Sau đó thì mười niệm, một niệm quyết định được sanh Tịnh Độ.

Phải ghi nhớ! Nếu như tâm của chúng ta bất thiện, ý niệm bất thiện, hạnh bất thiện, thì cho dù một ngày chúng ta niệm mười vạn danh Phật hiệu cũng không thể vãng sanh.

Đại đức xưa giảng được rất hay: “*Miệng niệm Di Đà, tâm tán loạn*”, tâm bất thiện, ý niệm bất thiện, hành vi bất thiện, như vậy thì niệm Phật “*đau ốm, rát họng chỉ uống công*”, chỉ là kết một duyên nhỏ với A Di Đà Phật mà thôi, làm cái nhân xa vãng sanh, chứ ngay đời này không thể thành tựu.

Nói đến việc kết duyên với A Di Đà Phật, chúng ta mỗi vị đồng tu ngồi ở đây, trong đời quá khứ, cái duyên như vậy không biết là kết được bao nhiêu lần rồi, cho nên chúng ta có duyên với Phật rất sâu. Đời đời kiếp kiếp đều phát nguyện niệm Phật, nhưng đều không thể vãng sanh. Nguyên nhân chính là chúng ta không nỗ lực y giáo phụng hành; chúng ta bán tín bán nghi đối với Kinh nghĩa, lý giải không được thấu triệt; tâm tuy là đã phát, nhưng phát không đủ, phát không viên mãn, phát không phù hợp điều kiện vãng sanh, cho nên mỗi một lần đều lỡ dịp như vậy. Nhờ vào thiện căn phước đức nhân duyên trong đời quá khứ, cho nên ngay đời này chúng ta được thân người, lại gặp được Phật pháp, cần phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận. Vì vậy, nguyện văn này chúng ta không sợ phiền, không sợ mệt, cùng thảo luận với các bạn cho tường tận, nghiên cứu nhiều lần, làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, chúng ta tự nhiên hoan hỷ, y giáo phụng hành, đem tập khí xấu, tâm bệnh xấu nhiều đời nhiều kiếp cải đổi lại.

Tập khí xấu, tâm bệnh xấu chính là tâm hạnh bất thiện. “*Tâm Bồ Đề*” là tâm thiện. “*Tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật*” là thiện hạnh. “*Kiên cố bất thoái*” là thiện ý, ý niệm thiện. Ba điều kiện này đầy đủ mới là Kinh văn trong “*Tam bối vãng sanh*” phía sau đã nói: “*Phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm*”. “*Phát Bồ Đề tâm*”, bốn chữ này chúng ta hiểu rồi, tường tận rồi, chúng ta thật phát ra. Chuẩn bị điều kiện như vậy, nhất hướng chuyên niệm mới quyết định được sanh Tịnh Độ. Đây là chúng ta không thể không hiểu rõ, không thể không tường tận.

“*Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc*”. Chúng ta từ Kinh văn, từ trong chú sớ của Đại đức xưa hiểu rõ người tu học Tịnh Độ, đây là người chân tu, họ phát đại tâm, họ là bậc đại tu hành. Tâm Bồ Đề cùng hạnh Bồ Tát hợp lại chính là hạnh nguyện của Phổ Hiền.

Kiên cố bất thoái, quyết định không thay đổi. Phía trước trong kệ tụng chúng ta đã đọc qua, A Di Đà Phật đã làm ra tấm gương cho chúng ta, Ngài ở nhân địa

tu hành đã từng nói qua: “**Ngã hành quyết định kiên cố lực, duy Phật thánh trí năng chứng tri, tưng sử thân chỉ chur khổ trung, như thị nguyện tâm vĩnh bất thoái**”. Chúng ta muốn học tập, trong đạo Bồ Đề tuyệt đối không phải là thuận buồm xuôi gió, mà có rất nhiều khúc mắc. Chúng ta đang tu hành, trong đời quá khứ thì không nói, chính ngay trong đời này, tao ngộ của chúng ta có thuận cảnh, có nghịch cảnh, chúng ta gặp được nhân sự có người thiện, có người ác, bốn sự việc này đều sẽ tạo thành nhân duyên thoái đạo. Gặp thuận cảnh, người thiện, bạn khởi niệm tham; tâm tham vừa khởi lên thì thoái chuyển, liền đạo lạc. Gặp nghịch cảnh, người ác thì khởi tâm sân hận, cũng dễ dàng đạo lạc. Cho nên tu hành rất không dễ gì có thành tựu, chính là nơi nơi đều có nhân duyên thoái đạo. Nếu như chúng ta không có trí tuệ, không có nghị lực quyết tâm kiên định thì phải đem tâm an trụ nơi đạo nghiệp. Cái gì là đạo nghiệp? Giáo huấn mỗi câu mỗi chữ trong Kinh chính là đạo nghiệp. Chúng ta phải đem tâm an trụ ở trong đó, mỗi niệm không quên y giáo phụng hành, nhất định không được trái với lời giáo huấn trong Kinh giáo, phải “**như thị nguyện tâm vĩnh bất thoái**” thì chúng ta ngay đời này mới có thành tựu. Cho nên, ý nghĩa của câu “**kiên cố bất thoái**”, chúng ta phải rất rõ ràng, rất tường tận.

Câu sau cùng là “**nhất tâm niệm ngã**”. Câu nói này rất là quan trọng. Niệm Phật phải niệm như thế nào? Phải “nhất tâm”. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ trong “Chú Giải” vận dụng giáo huấn của Tổ sư Đại đức, duy nhất tín tâm kiên cố, chắc chắn không bị ngoại cảnh thay đổi, việc này gọi là “nhất tâm niệm ngã”. Nhất tâm là khó! Nhất tâm từ chỗ nào mà sanh khởi? Từ chân tâm, thắng giải, lý giải sâu sắc đối với Kinh giáo, lý giải thù thắng, từ lực hành, chăm chỉ nỗ lực mà làm, nhất tâm từ chỗ này mà sanh khởi. Cho nên nói, nhất tâm chính là lòng tin chân thật. Đại Sư Hiền Thủ chú giải ở “Kinh Hoa Nghiêm” (chú giải của Ngài gọi là “Thám Huyền Ký”), Ngài nói đơn giản, nói được thiết yếu: “**Nhất tâm giả, tâm vô dị niệm cố**”. Cảnh giới này thì cao. Cách nói này chính là Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát đã nói: “**Không hoài nghi, không xen tạp**”, đây gọi là nhất tâm. “**Trú dạ bất đoạn**” là không gián đoạn. Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, vậy mới gọi là nhất tâm. Đại Thế Chí Bồ Tát trên “Kinh Lăng Nghiêm” dạy chúng ta phương pháp niệm Phật cũng là một câu này. Ngài nói: “**Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục**”. Tám chữ này cùng “**nhất tâm niệm ngã**” trong nguyện văn này hoàn toàn tương đồng.

“**Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục**”. Tịnh niệm là gì? Trong đây có hoài nghi thì cái niệm này của bạn liền không thanh tịnh, có xen tạp cũng không

thanh tịnh, cho nên quyết định không có hoài nghi, quyết định không có xen tạp, vậy mới gọi là tịnh niệm. **Tương tục chính là không gián đoạn, ngày đêm không gián đoạn. Các bạn luôn phải tường tận, không phải bảo bạn niệm “A Di Đà Phật, A Di Đà Phật...” một ngày 24 tiếng đồng hồ không gián đoạn, vậy thì người thông thường còn có thể chịu nổi sao? Niệm là tâm niệm, trong tâm thật có A Di Đà Phật thì gọi là niệm niệm không gián đoạn, không phải là trong miệng xưng niệm không gián đoạn. Trong miệng xưng niệm, gián đoạn hay không gián đoạn không hề gì, trong tâm là quan trọng.** Cho dù trong miệng niệm 24 giờ đồng hồ không gián đoạn, trong tâm vẫn khởi vọng tưởng, vừa niệm Phật lại vừa nghĩ đến thứ khác thì đã gián đoạn rồi, cho nên việc đó không hữu dụng. Trong miệng không niệm, nhưng trong tâm không gián đoạn thì thật hữu dụng. Cho nên chữ “niệm” này, các bạn phải tỉ mỉ mà nhìn rõ ràng, “kim tâm” chính là tâm hiện tiền của bạn, tâm là A Di Đà Phật. Chúng ta phải biết niệm.

Đạo tràng này của chúng ta đang hoằng dương “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”, đối với người niệm Phật chúng ta có sự giúp đỡ quá lớn. Hành môn của “Hoa Nghiêm” nói đến phương pháp tu hành, lấy cái gì làm chủ? Tuy là ở trong Kinh này Phật đã giảng 2.000 pháp môn, nhưng 2.000 pháp môn đều quy kết về pháp môn niệm Phật. Trong “nhập pháp giới phẩm”, chúng ta xem thấy Đức Văn Tỳ Kheo dạy bảo Thiện Tài Đồng Tử, Ngài đã nói hai mươi một loại pháp môn niệm Phật. Hai mươi một loại này vừa triển khai ra, chính là phía trước đã nói 2.000 pháp môn. Nếu đem nó mở rộng hơn, vô lượng vô biên pháp môn, mỗi môn đều là pháp môn niệm Phật, đây chính là **“nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất”** mà trên “Kinh Hoa Nghiêm” Thế Tôn đã dạy bảo. “Nhất thiết” là vô lượng vô biên pháp môn. “Nhất” là pháp môn niệm Phật. Thế nhưng bạn phải hiểu được, Phật nói “nhất” không phải là “chuyên nhất”, không phải là “độc nhất”, mà là “tùy nhất”. Chúng ta tu pháp môn niệm Phật, vô lượng vô biên pháp môn, thấy đều là pháp môn niệm Phật. Họ tu pháp môn Thiền, vô lượng vô biên pháp môn đều là pháp môn Thiền, niệm Phật cũng là pháp Thiền. Họ tu là Giáo môn, vô lượng vô biên pháp môn thấy đều là Giáo môn, niệm Phật cũng là Giáo môn. Cho nên, “nhất” là tùy nhất, không phải độc nhất. Nếu như bạn hiểu rõ đạo lý này, bạn muốn khai trí tuệ, bạn phải biết dùng.

Buổi chiều hôm nay, Lâm trưởng - Lý cư sĩ triệu tập đại biểu của chín tôn giáo Singapore. Nơi đây chúng ta thảo luận buổi dạ tiệc âm áp Thiên Hỷ Niên. Buổi tối cũng ở nơi đây ăn cơm. Buổi chiều hôm nay tôi đến sớm hơn một chút,

nghe nói có hội này, tôi đến ngồi dự thỉnh. Chúng ta dùng giáo huấn của “Kinh Hoa Nghiêm”, thì chín tôn giáo này đều là Phật giáo, “*nhất tức thị đa, đa tức thị nhất*”. Nếu như là lập trường của Ki Tô giáo thì chín tôn giáo đều là Ki Tô giáo; Islam giáo, thì tất cả tôn giáo đều là Islam giáo, “*nhất tức thị đa, đa tức thị nhất*”, nhất - đa không hai. Quan niệm này là chính xác, không sai một chút nào. Đây là cảnh giới của Hoa Nghiêm, tư tưởng của Hoa Nghiêm. Các bạn nghĩ xem, tôn giáo làm gì có xung đột? Tự nhiên hòa thuận cùng sống với nhau, mỗi mỗi đều là đệ nhất, mỗi mỗi đều thông nhiếp tất cả các tôn giáo khác. Thế giới Hoa Nghiêm tốt đẹp đến như vậy, tuy là nhất, nhưng nhất không hại đa, đa không ngại nhất. Đây mới là chân tướng sự thật, đây mới gọi là chân lý. Hy vọng đồng tu chúng ta từ ngay chỗ này mà giác ngộ ra, tâm lượng của chúng ta liền lớn, chân thật như trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói: “*Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới*”.

Giảng đến chỗ cứu cánh, Phật nói với chúng ta: “***Hư không pháp giới, tất cả chúng sanh là đồng một tự tánh, đồng một pháp thân, đồng một trí tuệ***”, tâm của chúng ta mới chân thật làm được như ở trên Kinh Phật nói với chúng ta: “*Nhất tâm niệm ngã*”. Đây mới chân thật là nhất tâm, không còn phân biệt nữa. Biết được nhiều chính là một, cái tâm này mới chân thật không xen tạp vọng tưởng; không xen tạp vọng niệm, tâm mới có thể làm đến thuần nhất. Trên “Kinh A Di Đà” nói với chúng ta “*nhất tâm bất loạn*”, “*tâm bất điên đảo*”. Thông thường nói nhất tâm bất loạn, đây là niệm Phật Tam Muội, thuộc về định. Tâm không điên đảo là thuộc về huệ. Tâm không điên đảo chính là đối với hư không pháp giới tất cả chúng sanh, tánh tướng, lý sự, nhân quả đều có thể thông đạt tường tận, cái tâm này của bạn sẽ không điên đảo; chân thật hiểu rõ “*nhiều chính là một, một chính là nhiều; một không khác nhiều, nhiều không khác một; một không hoại nhiều, nhiều cũng không hoại một*”. Bạn chân thật thông đạt tường tận, tâm không điên đảo, nhất tâm bất loạn.

Người xưa lại nói rõ với chúng ta, công phu có cạn, sâu khác nhau. Nhất tâm thì có “sự nhất tâm”, có “lý nhất tâm”.

Sự nhất tâm là gì? Ý niệm thuần tịnh, trong tâm không có tạp niệm, đây là thuộc về sự nhất tâm. Từ công phu thành khối đến tâm thanh tịnh hiện tiền, trong đây công phu có cạn sâu khác nhau không đồng. Có thể nói, từ ngay khi bắt đầu công phu có lực, mãi đến quyền giáo Bồ Tát, sức định này siêu vượt A La Hán, đều là thuộc về sự nhất tâm.

Lý nhất tâm là gì? Lý nhất tâm là từ định khai huệ, tông môn đã nói đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, đây là thuộc về lý nhất tâm.

Sự nhất tâm, nếu như không vãng sanh, đời sau nhất định là chứng quả A La Hán, quả Bích Chi Phật, Bồ Tát, Phật, pháp giới bốn thánh, tùy thuộc công phu sự nhất tâm của bạn sâu hay cạn. Nếu không vãng sanh Thế giới Cực Lạc, bạn ở Thế giới Ta Bà cũng chứng quả vị của bốn thánh. Đây là nói công phu của bạn đạt đến rồi. Còn công phu thành khối thì không được. Công phu thành khối nếu như không vãng sanh Thế giới Cực Lạc, đời sau chỉ có thể sanh cõi trời. Người có công phu cạn thì sanh lại cõi người, công phu tốt hơn thì sanh cõi trời, không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi. Đây đều là phạm vi của sự nhất tâm.

Lý nhất tâm, nếu như không cầu vãng sanh thì cũng sanh Thế giới Hoa Tạng, siêu việt mười pháp giới, sanh đến Pháp giới Nhất Chân. Do đây có thể biết, pháp môn là không giống nhau, nhưng cảnh giới công phu không hề khác nhau. Người chứng được lý nhất tâm cùng tông môn đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh là đồng một cảnh giới, quả báo như nhau, thế nhưng cầu sanh Tịnh Độ thì sai biệt rất lớn. Lấy lý nhất tâm bất loạn để nói, nếu không cầu sanh Thế giới Cực Lạc thì bạn sanh Thế giới Hoa Tạng, sanh đến Thế giới Hoa Tạng là Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát, ở Thế giới Hoa Tạng thành Phật cần phải bao nhiêu lâu? Thích Ca Mâu Ni Phật nói với chúng ta, còn phải tu ba A Tăng Kỳ kiếp. A Tăng Kỳ kiếp thứ nhất là tu mãn Tam Hiền Vị (Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng). A Tăng Kỳ kiếp thứ hai là tu bảy vị thứ, từ Sơ Địa đến Thất Địa. A Tăng Kỳ kiếp thứ ba là tu ba vị thứ: Bát Địa, Cửu Địa, Thập Địa. Các đồng tu phải ghi nhớ, ba A Tăng Kỳ kiếp là bắt đầu tính từ ngày bạn chứng được Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát, thời gian trước khi chưa chứng được Viên Sơ Trụ thì không tính. Giống như chúng ta thế này, nếu tính từ khi bắt đầu phát tâm thì chúng ta sớm đã thành Phật rồi. Vô lượng kiếp đến nay, không biết chúng ta đã tu bao nhiêu A Tăng Kỳ kiếp rồi, cái đó thấy đều không tính, chưa chứng được Viên Sơ Trụ thấy đều không tính. Không những cái này không tính, mà ngay tiểu học của nhà Phật, chúng ta cũng chưa từng được tính qua (tiểu học của nhà Phật là sơ quả Tiểu Thừa). Bạn thấy, chúng ta đã trải qua vô lượng kiếp, ngay đến sơ quả Tiểu Thừa cũng không được. Nếu như bạn đã chứng được sơ quả Tiểu Thừa, thì ngày nay bạn sẽ không ở nơi đây để nghe Kinh. Người chứng được sơ quả Tiểu Thừa gọi là Thánh nhân, không phải là phàm phu. Cho dù có Phật xuất thế hay không, người chứng được sơ quả Tiểu Thừa, thiên thượng nhân gian bảy lần lai vãng, nhất định chứng quả A La Hán. Khi có Phật xuất thế họ chứng được A La Hán. Nếu không có Phật xuất thế

thì chứng quả Bích Chi Phật, Độc Giác, Duyên Giác, sớm đã thoát khỏi sáu cõi luân hồi, sanh pháp giới bốn thánh, làm gì đến Cư Sĩ Lâm này để nghe Kinh? Do đây có thể biết, đoạn hoặc chứng chân là thật khó. Chúng ta tu hành vô lượng kiếp, kiến hoặc trong kiến tư phiền não thì không cách gì đoạn dứt. Cho dù bạn có thể đoạn được mấy phẩm kiến hoặc tam giới (kiến hoặc tổng cộng có 88 phẩm), cứ cho là bạn có năng lực đoạn được phân nửa, nhưng khi vừa luân hồi thì lại quên hết sạch trơn, huông hồ đoạn được phân nửa đều tương đối không dễ dàng, vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp, cho đến ngày nay vẫn thành ra như thế này. Chúng ta bình lặng mà phản tỉnh, mà kiểm điểm, mới biết được sự việc này là thật khó, thật đáng sợ. Chúng ta có được cứu hay không? Khẳng định được cứu, vấn đề chính là bạn có nhận thức rõ ràng hay không. Quả nhiên nhận thức rõ ràng rồi, luân hồi nhận biết rõ ràng, sự việc này thật đáng sợ, không dễ đùa, hạ quyết tâm không còn trở lại luân hồi nữa, bắt đầu từ ngày hôm nay, một lòng một dạ chuyên cầu Tịnh Độ, tâm của bạn phải kiên định, quyết định không thay đổi, chắc chắn không còn thoái chuyển, một lòng niệm Phật cầu sanh Tây Phương, chúng ta ngay một đời này liền thành tựu.

Vãng sanh Tây Phương thù thắng hơn so với sanh Thế giới Hoa Tạng. Vừa rồi tôi có nói qua, cho dù bạn niệm đến lý nhất tâm bất loạn, không cầu sanh Tây Phương, sanh đến Hoa Tạng, bạn phải trải qua ba đại A Tăng Kỳ kiếp mới có thể viên mãn Bồ Đề. Nếu như sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, tiện nghi thật lớn, rất nhanh liền viên mãn Bồ Đề. Trong “Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật”, Phật nói với chúng ta, hạ hạ phẩm vãng sanh (hạ hạ phẩm là người tạo tội nghiệp cực trọng năm nghịch mười ác sám hối vãng sanh), đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì kho nào thành tựu? Phật nói với chúng ta, mười hai kiếp thì hoa khai kiến Phật. Mười hai kiếp so với vô lượng kiếp, so với ba đại A Tăng Kỳ kiếp thì quá ngắn. Chứng được quả vị gì vậy? Quả vị Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát. Bạn thấy, tiện nghi này thật to lớn! Nếu chúng ta không cầu vãng sanh, muốn chứng được quả vị này thì khó, ở thời đại này gần như là không thể nào. Cái “không thể” này không phải là tôi nói, mà là Lão Pháp sư Đàm Hư nói. Chúng ta nghe được trong khai thị của Ngài, xem thấy ở trong trước tác của Ngài, Ngài nói, ngay trong một đời của Ngài, xem thấy người tham thiền được định, không hề nghe nói qua Thiền tông khai ngộ. Tham thiền được thiền định đã là tương đối không dễ dàng rồi. Người được thiền định đời sau đi đến nơi nào? Trời Tứ Thiên, còn phải xem công phu thiền định của họ sâu hay cạn, nhưng không ra khỏi tam giới. Thiền tông phải khai ngộ, chân thật đại triệt đại ngộ rồi, vậy xem cảnh giới công phu của họ, họ

có thể siêu việt tam giới, công phu tốt có thể siêu việt mười pháp giới. Đàm Lão Pháp sư nói, cả đời Ngài chưa thấy qua, không những không thấy qua, mà nghe cũng chưa nghe qua. Vậy mới biết được pháp môn này là khó. Tịnh Tông cho dù hạ hạ phẩm vãng sanh, chỉ mười hai kiếp thì đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm (hạ hạ phẩm vãng sanh là sanh cõi Phàm Thánh Đồng Cư, mười hai kiếp bạn liền sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm). Trong cõi Thật Báo Trang Nghiêm, thành Phật chứng được cứu cánh viên mãn Bồ Đề thời gian rất ngắn, không cần phải thời gian quá dài. Cho nên, việc này bạn cần phải tỉ mỉ mà tính cho rõ ràng. ***Thế giới Cực Lạc không thể không đi!***

Tôi năm xưa học giáo, học “Hoa Nghiêm” thường hay nghĩ: “*Văn Thù Phổ Hiền là Đẳng Giác Bồ Tát trên hội “Hoa Nghiêm”, tại vì sao cũng phải phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ?*”. Về sau, từ nơi sự tính toán này mà tính ra được. Nếu Văn Thù Phổ Hiền không cầu sanh Tịnh Độ, mà các Ngài ở Thế giới Hoa Tạng tu hành thành Phật, việc này chúng ta có thể tính ra được là một A Tăng Kỳ kiếp. A Tăng Kỳ kiếp thứ nhất chúng ba mươi vị thứ, A Tăng Kỳ kiếp thứ hai chúng được bảy vị thứ, A Tăng Kỳ kiếp thứ ba chúng được ba vị thứ. Càng hướng lên trên càng khó, e rằng Bồ Tát Đẳng Giác nếu muốn viên mãn Bồ Đề, cũng phải dùng một A Tăng Kỳ kiếp. Thế nhưng đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, tôi nghĩ, công phu một ngày thì đủ rồi, họ liền viên mãn Bồ Đề, vậy thì sao không đi? Cho nên Ngài cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, sau đó trở lại Thế giới Hoa Tạng để độ chúng sanh, phổ biến khuyến khích 41 Pháp Thân Đại Sĩ đều niệm “*A Di Đà Phật*” cầu sanh Thế giới Cực Lạc. Đạo lý chính là như vậy. Bốn mươi một vị Pháp Thân Đại Sĩ đều đã chứng được nhất tâm, chỉ cần nhất hồi hướng, một ý niệm vãng sanh thầy đều sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm của Thế giới Tây Phương Cực Lạc, thành Phật, làm gì cần đến ba đại A Tăng Kỳ kiếp? Một niệm thì siêu việt. Đây là so sánh Thế giới Hoa Tạng cùng Thế giới Cực Lạc.

Ngày nay chúng ta có may mắn, không cần trải qua Thế giới Hoa Tạng, từ Thế giới Ta Bà trực tiếp liền siêu việt. Có thể ở ngay một đời này vãng sanh hay không, thực tế mà nói, chính là hai câu nói “***Phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm***”. Nguyện thứ mười chín là phát tâm Bồ Đề, nguyện thứ mười tám là một lòng chuyên niệm. Trong bốn mươi tám nguyện, quan trọng nhất chính là hai nguyện này. Trong nguyện văn “***nhất tâm niệm ngã***”, cái ý niệm này rất viên mãn, rất đầy đủ. Sự nhất tâm, lý nhất tâm thầy đều đầy đủ mới gọi là “***nhất tâm niệm ngã***”. Cho nên, Tổ sư Đại đức thường hay khuyến bảo chúng ta “***tin sâu, nguyện thiết, xưng niệm A Di Đà Phật***”. Muốn đạt đến “***tin sâu nguyện thiết***”

thì phải khẩn thiết, vô cùng khẩn thiết. Nếu bạn không đem những sự lý này chân thật làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, thì tâm tin sâu nguyện thiết rất khó sanh khởi.

Đại Sư Thiện Đạo là A Di Đà Phật tái sanh, lời của Ngài nói chính là A Di Đà Phật giáo huấn đối với chúng ta. Ngài nói: “**Nhất tâm chuyên niệm danh hiệu A Di Đà Phật**”. Câu nói này chính là nguyện thứ mười tám. Đi, đứng, nằm, ngồi, không hỏi thời kiếp lâu xa, mỗi niệm không rời. Cái niệm này là tâm niệm, nhất tâm chuyên niệm, không phải nói miệng niệm, mà trong tâm bạn chân thật có A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, cái niệm này chưa từng gián đoạn. Lời nói này, tôi lại sợ các đồng tu nghe rồi sanh ra hiểu lầm, cho nên không thể không nói rõ ràng.

Người thế gian bất cứ người nào mà không một lòng chuyên niệm? Có không ít người một lòng chuyên niệm, ở thế gian đều có thành tựu, xưa nay trong ngoài, phàm là người có thành tựu đều là một lòng chuyên niệm. Các bạn phải nên biết, một lòng chuyên niệm là tăng thượng duyên; sở duyên duyên, vô gián duyên, tăng thượng duyên, ba cái duyên này thấy đều đầy đủ, trong A Lại Da Thức của bạn hàm chứa chủng tử chắc chắn hiện hành. Tất cả chúng sanh, vô lượng kiếp đến nay nghiệp tập chủng tử thiện, chủng tử ác (Phật nói chủng tử mười pháp giới y chánh trang nghiêm), có người nào mà không đầy đủ? Đây là bình đẳng. Chỉ xem bạn có một lòng chuyên niệm hay không. Niệm là niệm cái gì? Bạn niệm Phật thì bạn ngay đời này chắc chắn thành Phật. Bạn niệm Bồ Tát, bạn nhất định làm Bồ Tát. Nếu như ngày ngày niệm phát tài, tất cả lúc tất cả nơi đều không hề quên đi việc phát tài, họ tương lai đến chỗ nào vậy? Tài của họ sẽ phát, sau khi phát tài rồi, tương lai họ đi đến đường ngạ quỷ. Cho nên người thế gian, họ cũng một lòng niệm, nhưng họ một lòng niệm “tham, sân, si”, một lòng niệm “tài, sắc, danh, thực, thù”. Phàm hễ một lòng niệm thì họ đều đạt được. “Tài, sắc, danh, thực, thù” họ đều niệm được, càng đạt được thì lòng tham của họ càng nặng, đều là một đạo lý. Nếu chúng ta đem cảnh giới này hoán đổi đối tượng, đem “danh vọng lợi dưỡng”, “tài, sắc, danh, thực, thù” đổi thành A Di Đà Phật, chúng ta liền thành công. Cho nên sự việc này không khó, khó ở chỗ là bạn có thể chuyển đổi hay không. Bạn đem đối tượng mà bạn niệm hoán đổi lại, vừa đổi lại thì thành công. Người thế gian thường nói “*vương bận trong lòng*”. Bạn vương bận chính là trong lòng của bạn niệm. Bạn thử nghĩ xem, sự việc nào mà bạn ngay trong đời này vương bận nhất? Đó gọi là niệm, gọi là một lòng xung niệm.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ